TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2023/HS - ST
Ngày: 09/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Sơn và bà Nguyễn Thị Thúy Lan.

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Như Nguyệt – Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tấn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 09/11/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 69/2023/TLST-HS ngày 10/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2023/QĐXXST - HS ngày 26/10/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1994; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú trước khi bị tạm giữ, tạm giam: Thôn x, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Nguyễn Đức C và bà Trần Thị T; vợ, con: Chưa có. Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 14/11/2016 bị Công an thành phố V, tỉnh Nghệ An ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 555/QĐ bằng hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng về hành vi "*Xâm hại sức khỏe của người khác*"; đến nay chưa chấp hành xong.

Nhân thân: Ngày 30/6/2013 bị Công an huyện B, tỉnh Hà Nam ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 22/QĐ-XPHC bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng về hành vi "*Đánh nhau*"; đến ngày 01/7/2013 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 11/8/2023, chuyển tạm giam từ ngày 20/8/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. (có mặt).

*** Người làm chứng**: Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1993. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 11/8/2023, bị cáo Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (sau đây viết tắt là BKS) 90B1-861.xx đi từ chỗ ở đến khu vực nhà thờ thuộc thôn x, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam với mục đích tìm mua Heroine để về bán kiếm lời. Trên đường đi, H gặp anh Nguyễn Văn H1. H1 hỏi H: "*Bạn cho tôi đi nhờ vào nhà thờ*". Khi lên xe, H1 nói với H: "*Để cho tôi một cái*" (ý muốn mua 01 gói Heroine), H trả lời: "*Đưa 200.000 đồng đây*", H1 đáp: "*Tôi còn có 45.000 đồng, còn 155.000 đồng lần sau tôi gửi*", H cầm tiền rồi bỏ vào tùi quần phía sau bên trái đang mặc rồi bảo: "*Ừ, đợi tôi một tý*". Sau đó, H1 xuống xe và đứng đợi H ở cổng nhà thờ. H tiếp tục điều khiển xe mô tô đi khoảng 100m thì gặp một người phụ nữ không quen biết đi xe Wave màu xanh (H không nhớ BKS) đang đỗ xe ở lề đường. H lại gần và nói: "*Để cho 3.500.000 đồng*" (ý nói muốn mua 3.500.000 đồng tiền Heroine). H lấy từ trong túi quần phía trước bên trái đang mặc ra 3.500.000 đồng gồm 07 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng. Người phụ nữ cầm tiền rồi đưa lại cho H 01 túi nilong màu trắng, miệng túi có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong có 20 gói, mỗi gói đều được gói bằng giấy bạc màu trắng. H biết đó là túi Heroine nên không mở ra xem mà bỏ vào trong túi áo phía trước bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về để đưa ma túy cho H1. Đến 10 giờ 45 phút cùng ngày, khi H1 đi đến khu vực cổng nhà thờ thuộc thôn 5 Cát Lại, xã B, huyện B thì bị Tổ công tác Công an huyện B cùng Công an xã B yêu cầu dừng xe để kiểm tra. H đã tự giác lấy từ trong túi áo phía trước bên trái đang mặc 01 túi nilong màu trắng, miệng túi có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong có 20 gói, mỗi gói đều được gói bằng giấy bạc màu trắng và số tiền 45.000 đồng (gồm 04 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng) giao nộp cho Lực lượng Công an và khai nhận đó là túi Heroin mà H vừa đi mua về nhằm mục đích bán kiếm lời và số tiền 45.000 đồng là do H1 đưa cho H để mua Heroin với giá 200.000 đồng (H1 còn nợ lại H 155.000 đồng). Tổ công tác của Công an huyện đã đưa H, H1 về trụ sở Ủy ban nhân dân xã B tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng, đồng thời tạm giữ tài sản, phương tiện có liên quan gồm:

- Thu giữ của Nguyễn Văn H 01 túi nilong màu trắng, miệng túi có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong có 20 gói, mỗi gói đều được gói bằng giấy bạc màu trắng, mở ra bên trong đều chứa chất bột màu trắng dạng cục niêm phong trong phong bì kí hiệu QT01; 45.000 đồng gồm 04 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng trong túi quần phía sau bên trái đang mặc của Nguyễn Văn H, niêm phong trong phong bì kí hiệu QT02.

- Tạm giữ của Nguyễn Văn H 01 xe mô tô màu đỏ đen, loại WAVE, nhãn hiệu HONDA, đeo BKS 90B1-861.20.

Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn H nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 546/KL-KTHS ngày 16/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: "*Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,632 g (một phẩy sáu trăm ba mươi hai gam), loại Heroine"*.

Tại Cáo trạng số 77/CT - VKS - MT ngày 09/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Văn H về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Xử phạt bị cáo từ 04 năm tù đến 04 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung ngân sách nhà nước 45.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo H đã khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Hành vi mua 1,632 gam ma tuý Heroine với giá 3.500.000 đồng để về bán lại cho các đối tượng nghiện ma tuý trong đó có Nguyễn Văn H1 nhằm kiếm lời của bị cáo Nguyễn Văn H bị lực lượng Công an huyện B phát hiện, bắt quả tang vào sáng ngày 11/8/2023 tại khu vực cổng nhà thờ thuộc thôn x, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam đã phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Bị cáo là đối tượng sử dụng ma tuý, nhân thân xấu do vậy Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Hội đồng xét xử xét cũng xem xét đến nhân thân, hoàn cảnh gia đình và lượng ma túy bị cáo tàng trữ nhằm mục đích bán kiếm lời để quyết định mức hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét tại biên bản xác minh tài sản của Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã xác định bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Xét số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành do vậy cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 45.000 đồng là tiền dùng vào việc mua bán ma tuý giữa bị cáo H và H1 do vậy cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[8] Các tình tiết khác liên quan đến vụ án: Tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án không đủ căn cứ để xác định được nguồn gốc số ma túy, đối tượng bán ma túy cho bị cáo H để xem xét, xử lý.

Đối với 01 xe mô tô màu đỏ đen, loại WAVE, nhãn hiệu HONDA, đeo BKS 90B1-861.xx; quá trình điều tra đã xác định phương tiện trên là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Đức C bố đẻ của H và ông Cần không biết việc H sử dụng xe mô tô đi mua bán Heroine do vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn H1 là người mua ma túy nhưng H1 vẫn chưa nhận được ma túy từ H do vậy không có căn cứ để xử lý đối với H1.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H **04** (bốn) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 11/8/2023).

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong có số 546/KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 45.000 đồng.

Vật chứng được xác định theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/10/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B và Uỷ nhiệm chi ngày 09/10/2023 của Cơ quan CSĐT Công an huyện B.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà
Đặng Trần Anh Dũng
(Đã ký)